

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2024/HS-ST
Ngày: 19/02/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đoàn Văn Lược;

2. Ông Bò Quốc Khánh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Mỹ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên tham gia phiên tòa: Ông Võ Hữu Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 02 năm 2024, Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2024/HS-ST, ngày 30 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2024, đối với bị cáo:

Hoàng Văn H (Tên gọi khác: Không), sinh năm: 1994, tại tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm thuê; nơi cư trú: Thôn 3, xã Đ, huyện C, tỉnh Đắk Nông; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn H, sinh năm 1967 (Đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1961 (Đã chết); bị cáo chưa có vợ con; bị cáo có 01 người em sinh năm 1996; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/8/2023 đến nay; Có mặt.

- Bị hại: Chị Lê Ngọc C, sinh năm 2005; nơi cư trú: Thôn B, xã P, huyện B, tỉnh Bình Phước; Vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Bà Lê Thị C; Vắng mặt;

2. Bà Trần Thị Thu V; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00, ngày 21/8/2023, bị cáo H đi bộ đến 01 quán cơm (không có tên) trên đường ĐT 747 thuộc ấp M, xã M, huyện B, tỉnh Bình Dương để ăn cơm trưa. Sau khi ăn cơm xong, bị cáo H đi đến chiếc võng do chủ quán cơm mắc theo hàng để khách để nằm nghỉ trưa. Trong lúc nằm võng, bị cáo H nhìn thấy chị Lê

Ngọc C và bà Lê Thị C1 cũng đang nằm võng nghỉ trưa tại quán và chị C nằm chiếc võng cạnh võng của bị cáo và chị C lấy điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh-tím ra cầm trên tay để sử dụng. Bị cáo H do đang thất nghiệp, không có tiền tiêu xài nên nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại trên tay chị C để bán lấy tiền mua vé xe về quê và tiêu xài cá nhân trên đường đi. Thực hiện ý định, bị cáo H đứng lên đi lại nơi chị C nằm võng và bất ngờ dùng hai tay giật mạnh chiếc điện thoại di động chị C đang cầm sử dụng mục đích để bỏ chạy trốn, bị giật tạt tạt sản bất ngờ, chị C giữ chặt điện thoại và truy hô “Cướp, cướp”, lúc này được sự hỗ trợ của bà Lê Thị C1 là mẹ ruột chị C nên H không lấy được điện thoại nên bỏ chạy. Khi bỏ chạy được vài bước chân thì bị cáo H bị một người đàn ông đến gạt chân nên bị cáo té xuống nền nhà quán cơm, lúc này lực lượng công an xã Bình Mỹ đến bắt giữ và đưa H cùng vật chứng về trụ sở công an xã để làm việc. Vật chứng, đồ vật thu giữ gồm: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, màu xanh dương-tím, số seri 3030357841000LB, kiểu máy V2111, IMEI 861428059232612; 861428059232604; 01 (Một) ốp lưng điện thoại màu hồng nâu; 01 (Một) chứng minh nhân dân số 245272791 do Công an tỉnh Đắk Nông cấp ngày 02/4/2013 cho người có tên Hoàng Văn H; 01 bản photo Sổ hộ khẩu mang tên chủ hộ Hoàng Văn H; Số tiền 34.000đ (Ba mươi bốn nghìn đồng).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 89/KLHĐ-ĐGTS, ngày 25/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bắc Tân Uyên kết luận: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, màu xanh dương -tím, số seri 3030357841000LB, kiểu máy V2111, IMEI 861428059232612; 861428059232604, trị giá 1.300.000đ và 01 ốp lưng điện thoại màu hồng nâu, trị giá 200.000đ, tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng). Ngày 24/8/2023, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can, áp dụng biện pháp tạm giam đối với Hoàng Văn H để điều tra về tội Cướp giật tài sản.

Tại Bản Cáo trạng số 19/CT-VKS-BTU, ngày 29/01/2024, Viện Kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Hoàng Văn H về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra đã giao trả vật chứng là điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, màu xanh dương-tím, 01 ốp lưng điện thoại màu hồng nâu cho bị hại Lê Ngọc C (26/11/2023) và đã giao trả cho bị cáo Hoàng Văn H số tiền mặt 34.000đ (16/01/2024), do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Hoàng Văn H về tội “Cướp giật tài sản” theo Khoản 1 Điều 171 của Bộ luật Hình sự, không bổ sung, thay đổi, rút truy tố đối với bị cáo. Đại diện Viện Kiểm sát trình bày lời luận tội: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Văn H phạm tội “Cướp giật tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 171 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Văn H mức hình phạt từ 01

(Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp đã xử lý xong nên không đặt ra.

Bị cáo Hoàng Văn H nhận tội theo kết luận của vị đại diện Viện Kiểm sát, không tranh luận gì khác. Bị cáo nói lời sau cùng xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên thực hiện đúng thẩm quyền, thủ tục điều tra, truy tố theo quy định của pháp luật. Bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát, Tòa án huyện Bắc Tân Uyên. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng huyện Bắc Tân Uyên đều hợp pháp.

[2] Bị hại Lê Ngọc C, người làm chứng Trần Thị Thu V vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Xét thấy việc vắng mặt của bị hại C và bà V không ảnh hưởng kết quả giải quyết vụ án, quá trình điều tra chị C, bà V đã khai rõ những tình tiết mình biết được về vụ án và cam đoan khai đúng sự thật. Đại diện Viện Kiểm sát, bị cáo không có ý kiến về việc vắng mặt của người tham gia tố tụng nói trên. Căn cứ Điều 292, khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Tòa án tiếp tục xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Như nội dung vụ án đã nêu, do không có tiền tiêu xài nên bị cáo H đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại của bị hại C. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, không nghề nghiệp ổn định. Bị cáo biết rõ hành vi chiếm đoạt trái phép tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền tiêu xài nhanh chóng không phải bỏ sức lao động, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn nhận tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác, lời khai của bị hại đã thu thập được trong quá trình điều tra. Có căn cứ kết luận: Lúc 12 giờ 30, ngày 21/8/2023, tại quán cơm không tên trên đường ĐT 747 thuộc ấp M, xã M, huyện B, tỉnh Bình Dương, sau khi ăn cơm xong, trong lúc bị hại Lê Ngọc C đang nằm võng nghỉ ngơi tại quán trên tay đang cầm điện thoại di động hiệu Vivo sử dụng, bị cáo H đã đến bên võng chị C, dùng hai tay giật điện thoại của bị hại mục đích để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân nhưng đã bị chị C phát hiện cản trở làm Hiếu không giật được tài sản, trong lúc tẩu thoát thì bị cáo bị người dân truy cản và bị bắt giữ. Hành vi dùng vũ lực (hai tay) để nhanh chóng chiếm đoạt tài sản người khác khi bị hại không thể chống trả (đang nằm võng) rồi nhanh chóng tẩu thoát trên đây của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại Điều 171 Bộ luật Hình sự. Trị giá tài sản chiếm đoạt là 1.500.000đ, do vậy, Cáo trạng số 19/CT-VKS-BTU, ngày 29/01/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên đã truy tố bị cáo

Hoàng Văn H phạm tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 1 Điều 171 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật công nhận và bảo vệ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nằm trong độ tuổi lao động nhưng vì háms lợi, muốn có tiền nhanh chóng nhưng không phải lao động, bị cáo dùng thủ đoạn nhằm chiếm đoạt tài sản người khác rồi nhanh chân tẩu thoát. Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây tâm lý hoang mang, lo sợ trong nhân dân trên địa bàn huyện Bắc Tân Uyên trong tình hình hiện nay. Bị cáo phạm tội do lỗi cố ý trực tiếp với mục đích, động cơ vụ lợi, bất chấp pháp luật, quyết tâm chiếm đoạt tài sản của người khác đến cùng, không quan tâm đến hậu quả để lại cho người bị hại nên cần có mức hình phạt nghiêm khắc với bị cáo nhằm có tác dụng vừa răn đe vừa có tính giáo dục, cải tạo người phạm tội và ngăn ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt, chưa chiếm đoạt được tài sản do có sự phản kháng quyết liệt của bị hại C và người làm chứng Lê Thị C1. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành thật khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội do bị cáo đã gây ra nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Các tình tiết giảm nhẹ khác: Không.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 (Một) điện thoại di động màu xanh dương - tím, 01 ốp lưng điện thoại màu hồng nâu cơ quan điều tra đã xử lý trả lại cho bị hại Lê Ngọc C, số tiền mặt 34.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội cơ quan điều tra đã xử lý trả lại cho bị cáo H là đúng quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự nên không đặt ra xem xét.

[6] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không xem xét.

[5] Lời luận tội của đại diện Viện Kiểm sát về hình phạt, xử lý vật chứng đối với bị cáo là phù hợp nên được chấp nhận.

[9] Án phí: Bị cáo phạm tội nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Áp dụng khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 292, Điều 293, khoản 1 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Hoàng Văn H** phạm tội “Cướp giật tài sản”.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 21/8/2023.

3. Về xử lý vật chứng, trách nhiệm bồi thường dân sự: Không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí Hình sự sơ thẩm: Bị cáo Hoàng Văn H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án sơ thẩm hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV06 Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên;
- Công an huyện Bắc Tân Uyên;
- CCTHADS huyện Bắc Tân Uyên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: VP, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Mạnh Hùng

THÀNH VIÊN HĐXX

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bồ Quốc Khánh Đoàn Văn Lước

Nguyễn Mạnh Hùng